

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Khắc Cẩn**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phạm Thị Thanh Minh**

2. Ông **Nguyễn Văn Toại**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2018/TLST/HNGĐ, ngày 03/05/2018,

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 244 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 8 Điều 26 và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 12 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Văn T** – Sinh năm: 1964

Địa chỉ: Tổ Dân Phố Quỳnh L, phường Trung L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị L** – Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Thôn 3, xã Hương T, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Phạm Văn T xin ly hôn chị Nguyễn Thị L đồng ý ly hôn. Do đó, công nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị L.

- Về quan hệ con cái: Vợ chồng không có con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Đương sự thỏa thuận rút yêu cầu tài sản chung vợ chồng không yêu cầu Tòa giải quyết. Do đó, đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về tài sản chung của vợ chồng.

- *Về án phí*: Đương sự thỏa thuận để anh Phạm Văn T nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, buộc anh Phạm Văn T nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: AA/2016/ 0000023 ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS;
- Chi cục THADS;
- UBND nơi ĐKKH;
- Các ĐS;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghiêm Khắc Cần

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa

Phạm Thị Thanh Minh

Nguyễn Văn Toại

Nghiêm Khắc cần

